TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2026/QĐST-DS	*An Giang, ngày 06 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 89/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: **Công ty TNHH MTV T**.

Địa chỉ: Ấp N, xã H, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Châu Quốc V, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Châu Ngọc H, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ C, ấp N, xã H, tỉnh An Giang. Theo văn bản uỷ quyền ngày 20/3/2026.

- ***Bị đơn***: Ông **Nguyễn Thùy D**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, tỉnh An Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Ông Nguyễn Thùy D thừa nhận còn nợ Công ty TNHH MTV T số tiền nợ gốc 529.692.000 đồng (Năm trăm hai mươi chín triệu, sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng).

- Về phương thức trả nợ: Công ty và ông Nguyễn Thùy D thống nhất trả số tiền nợ gốc 529.692.000 đồng và số tiền lãi phát sinh theo các kỳ như sau:

+ Ngày 28/5/2026 ông D trả tiền gốc 40.000.000 đồng và tiền lãi 4.412.000 đồng, tổng cộng là 44.412.000 đồng.

+ Ngày 30/9/2026 ông D trả 60.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 35.517.000 đồng và tiền lãi là 24.483.000 đồng.

+ Ngày 30/3/2027 ông D trả 80.000.000 đồng, trong đó tiền gốc 57.293.000 đồng và tiền lãi 22.707.000 đồng.

+ Ngày 30/9/2027 ông D trả 60.000.000 đồng, trong đó tiền gốc 40.157.000 đồng và tiền lãi 19.843.000 đồng.

+ Ngày 30/3/2028 ông D trả 80.000.000 đồng, trong đó tiền gốc 62.164.000 đồng và tiền lãi 17.836.000 đồng.

+ Ngày 30/9/2028 ông D trả 60.000.000 đồng, trong đó tiền gốc 45.273.000 đồng và tiền lãi 14.727.000 đồng.

+ Ngày 30/3/2029 ông D trả 80.000.000 đồng, trong đó tiền gốc 67.537.000 đồng và tiền lãi 12.463.000 đồng.

+ Ngày 30/9/2029 ông D trả 60.000.000 đồng, trong đó tiền gốc 50.913.000 đồng và tiền lãi 9.087.000 đồng.

+ Ngày 30/3/2030 ông D trả 80.000.000 đồng, trong đó tiền gốc 73.459.000 đồng và tiền lãi 6.541.000 đồng.

+ Ngày 30/9/2030 ông D trả 60.247.000 đồng, trong đó tiền gốc 57.379.000 đồng và tiền lãi 2.868.000 đồng.

Trường hợp ông Nguyễn Thùy D vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào theo thoả thuận trên thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành trả một lần toàn bộ số tiền nợ còn lại theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 12.593.840 đồng, ông D tự nguyện nộp hết số tiền án phí là 12.593.840 đồng. Công ty TNHH MTV T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 13.223.280 đồng theo lai thu số 304112 ngày 30/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 – An Giang;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho